TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2024/QĐST - DS	*Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023 về Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 20 tháng 05 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: *Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V*.

Địa chỉ: số 194 T, phường L, quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị V và ông Lương Trung K (theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án số 416/UQ.BIDV.BHA ngày 30/10/2023).

Bị đơn: *Ông Bùi Anh T, sinh năm 1961.*

Trú tại: Số 53 ngõ 191 phố K, phường K, quận Đ, Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- *Cụ Nguyễn Thị L, sinh năm 1933*
- *Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968*
- *Chị Bùi Khánh L, sinh năm 1994*
- *Anh Bùi Anh T, sinh năm 1997.*

Cùng trú tại: Trú tại: Số 53 ngõ 191 phố K, phường K, quận Đ, Hà Nội.

Cụ L, bà L, chị L, anh T cùng ủy quyền cho ông Bùi Anh T, sinh năm 1961 là người đại diện. (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/5/2024, biên bản ghi ý kiến ủy quyền ngày 07/5/2024).

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Bùi Anh T và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V xác nhận tạm tính đến 20/5/2024, ông T còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V theo Hợp đồng tín dụng số 01/2020/9770607/HĐTD ngày 25/08/2020 tổng số tiền là 5.372.628.060đ (Năm tỷ ba trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn không trăm sáu mươi đồng). Trong đó nợ gốc là 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng), nợ lãi là 958.517.260đ (Chín trăm năm mươi tám triệu năm trăm mười bảy nghìn hai trăm sáu mươi đồng), phí phạt chậm trả gốc là 392.164.339đ (Ba trăm chín mươi hai triệu một trăm sáu mươi tư triệu ba trăm ba mươi chín đồng), phí phạt chậm trả lãi là 21.946.461đ (Hai mươi mốt triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm sáu mươi mốt đồng).

Kể từ ngày 21/5/2024, ông Bùi Anh T còn phải thanh toán số tiền lãi, phí phát sinh với mức lãi suất và phí theo thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng tín dụng và quy định của ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2. Phương thức thanh toán: Ngày 31/8/2024, ông Bùi Anh T phải tất toán toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V.

Trường hợp ông Bùi Anh T vi phạm phương thức thanh toán nêu trên thì ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên và phát mại tài sản bảo đảm của ông Bùi Anh Tđể thu hồi toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng. Cụ thể: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 158, tờ bản đồ số 6G-IV-32 tại địa chỉ 53 Ngõ 191 phố K, phường K, Quận Đ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 293059, số vào sổ cấp GCN: CS 15983 do Sở tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 09/05/2017 mang tên ông Bùi Anh T.

Nếu số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ nêu trên thì ông Bùi Anh T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả số nợ còn lại đối với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V.

3. Về án phí: Ông Bùi Anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 69.726.000 đồng.

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V được hoàn lại số tiền 56.564.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000135 ngày 07/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà